

CHẨN THƯƠNG CỔ

1. CHẨN THƯƠNG HỞ

1.1. Tổn thương mạch máu

- Tĩnh mạch cảnh trong, động mạch cảnh.
- Tuyến giáp.
- Phình động mạch, phình động mạch- tĩnh mạch.
- Dấu hiệu mất máu và sốc: da xanh tái, khát nước, vật vã, mạch nhanh, huyết áp tụt.
- Khô u mềm, đập, phồng theo nhịp tâm thu, âm thổi.
- Triệu chứng kích thích dây X: nhức đầu, chóng mặt, hoa mắt, ho cơn, nghẹt thở, khà tiếng.
- Có thể kèm theo tổn thương thanh khí quản.

1.2. Tổn thương cột sống cổ

Mảnh vỡ đốt sống chèn ép tủy sống, gây liệt tứ chi, mất cảm giác, rối loạn tiểu tiện.

2. CHẨN THƯƠNG KÍN

2.1. Tổn thương bầm dập tuyến giáp.

- Tuyến giáp to, căng phồng, sờ đau, nuốt đau.
- Có thể khó thở do chèn ép, sốc và ngất.

2.2. Gãy xương móng, đi kèm vỡ sụn giáp, gãy mỏm trâm.

- Đau trước cổ, nuốt khó, khạc ra máu, bầm da.
- Soi gián tiếp: tím bầm rãnh lưỡi - Amygdales, rãnh lưỡi thanh thiệt, hồ Amygdales.

3. XỬ TRÍ CẤP CỨU

- Giải phóng hô hấp: hút máu, đặt nội khí quản, mở khí quản.
- Cầm máu bằng đè ngón tay, chèn ép cổ có độn gạc to vào máng cảnh. Hồi sức, chống choáng.